

Bản án số: 05/2022/DS-ST
Ngày: 23/3/2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ksor Juh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thị Ánh Ngọc
2. Bà Chế Công Nghị

- Thư ký Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 17a/2021/TLST- DS ngày 01/6/2021, tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Gọi tắt là Agribank).

Địa chỉ: 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Bích N – Giám đốc Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam - C nhánh huyện Phú Thiện. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn PT, huyện PT, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Lê Quang V, sinh năm 1974. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Yến C, sinh năm 1980.

Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố 5, thị trấn PT, huyện PT, tỉnh Gia Lai.

Nơi ở hiện nay: Đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 24 tháng 5 năm 2021, bản tự khai, phiên hòa giải và tại phiên tòa, đại diện cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích N trình bày:

Ngày 07/5/2019, ông Lê Quang V có vay số tiền: 400.000.000đồng (Bốn trăm triệu đồng) của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn C nhánh huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai và bà Trần Thị Yến C có ký, ghi họ tên chỗ bên vay vào Hợp đồng tín dụng số: [5023LAV201900619/HĐTD](#); Thời hạn vay: 36 tháng; mục đích vay vốn để: Chăn nuôi bò và mức lãi suất tại thời điểm vay là 10.5%/năm. Theo hợp đồng định kỳ trả nợ gốc Ca làm 3 kỳ. cụ thể: Kỳ 01: Ngày 07/5/2020 trả 2.000.000đồng; Kỳ 02: ngày 07/5/2021 trả: 199.000.000đồng; Kỳ 03: Ngày 07/5/2022 trả 199.000.000đồng. Đối với việc trả lãi thì cứ 03 tháng/kỳ trả vào ngày 25 tháng thứ 3. Tuy nhiên từ khi đến hết thời hạn trả nợ kỳ 2 (ngày 07/5/2021) cho đến nay ông Lê Quang V không thực hiện đúng kế hoạch trả nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký nên Ngân hàng đã chuyển khoản vay sang nợ quá hạn từ ngày 08/5/2021.

Từ ngày vay đến ngày 24/5/2021 ông Lê Quang V đã trả được số tiền: 77.885.370 đồng và đã thanh toán lãi trong hạn đến hết ngày 25/02/2021. Trong đó: Trả nợ gốc: 2.000.000 đồng; Nợ lãi: 75.885.370 đồng.

Tính đến ngày xét xử hôm nay (ngày 23/3/2022) ông V còn nợ số tiền là: 447.088.939 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 398.000.000đồng; nợ lãi trong hạn: 40.416.082đồng và nợ lãi quá hạn: 8.672.857đồng.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay trên là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BM 693091 số vào sổ cấp GCN: HH00117 do UBND huyện Phú Thiện cấp ngày 23/02/2013 đứng tên chủ sử dụng Lê Quang V, Trần Thị Yến C. Địa chỉ thửa đất: Lô số 01, khu C, khu dân cư 19 thuộc khu TTHC huyện Phú Thiện, Gia Lai. Diện tích 151m² (Số 02 Bùi Thị Xuân, tổ dân phố 5, thị trấn PT).

Ngân hàng- C nhánh huyện Phú Thiện, Gia Lai đã nhiều lần làm việc với ông Lê Quang V và đôn đốc trả nợ cho Ngân hàng nhưng không đạt kết quả.

Vì vậy, Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - C nhánh huyện Phú Thiện, Gia Lai làm đơn này đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai giải quyết: Buộc ông Lê Quang V và bà Trần Thị Yến C liên đới trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thông qua C nhánh huyện Phú Thiện, Gia Lai toàn bộ số tiền còn nợ tính đến ngày 23/3/2022 số tiền là: 447.088.939 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 398.000.000đồng; Nợ lãi trong hạn: 40.416.082đồng; Nợ lãi quá hạn: 8.672.857đồng và số lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng trên cho đến khi ông Lê Quang V và bà Trần Thị Yến C trả xong nợ quá hạn tại ngân hàng.

Trường hợp ông Lê Quang V và bà C không tự nguyện trả nợ vay Ngân hàng, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất số BM 693091 số vào sổ cấp GCN: HH00117 do

UBND huyện Phú Thiện cấp ngày 23/02/2013 đứng tên chủ sử dụng Lê Quang V, Trần Thị Yên C và tài sản trên đất để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng.

**Đối với bị đơn ông Lê Quang V:*

Ông V thừa nhận có việc ký kết Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng như Ngân hàng đã trình bày. Để đảm bảo khoản vay 400.000.000 đồng thì ông và bà C đã nhất trí thế chấp tài sản quyền sử dụng đất và tài sản trên đất là nhà cấp 4 tại Ngân hàng, cụ thể: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BM 693091 số vào sổ cấp GCN: QSDĐ số H00117 do UBND huyện Phú Thiện cấp ngày 23/02/2013 của ông Lê Quang V và bà Trần Thị Yên C. Địa chỉ thửa đất: Lô số 01 khu C, khu dân cư 19 thuộc khu TTHC huyện Phú Thiện, Gia Lai. Diện tích 151m², trong đó: đất ở 151m² (hiện nay địa chỉ: Số 02 Bùi Thị Xuân, tổ 5, thị trấn PT, huyện PT). Ông V thừa nhận từ khi vay ông đã trả được kỳ đầu là 2.000.000 đồng tiền gốc và lãi: 75.885.370 đồng theo như Ngân hàng kê khai là đúng.

Tính đến nay ông V thừa nhận còn nợ Ngân hàng số tiền là: 447.088.939 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 398.000.000 đồng và lãi phát sinh theo yêu cầu của Ngân hàng từ 26/02/2021 đến nay là đúng. Vì điều kiện kinh tế khó khăn, gia đình ông không đủ khả năng trả lãi và gốc theo thỏa thuận, đề nghị Tòa án xem xét. Đồng thời ông đồng ý để Ngân hàng phát mại tài sản quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đã thế chấp để trả nợ cho Ngân hàng.

Ông Lê Quang V thừa nhận khi vay tiền của Ngân hàng mặc dù một mình ông đứng tên vay trong hợp đồng nhưng số tiền trên đã sử dụng chung của gia đình và bà C có ký, ghi họ tên vào bên vay. Hơn nữa ông và vợ là bà Trần Thị Yên C có thể thế chấp tài sản là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BM 693091 số vào sổ cấp GCN: QSDĐ số H00117 do UBND huyện Phú Thiện cấp ngày 23/02/2013 của ông Lê Quang V và bà Trần Thị Yên C. Địa chỉ thửa đất: Lô số 01 khu C, khu dân cư 19 thuộc khu TTHC huyện Phú Thiện, Gia Lai. Diện tích 151m², trong đó: đất ở 151m² (hiện nay địa chỉ: Số 02 Bùi Thị Xuân, tổ 5, thị trấn PT, huyện PT) và tài sản trên đất. Đối với khoản nợ trên là khoản nợ chung của vợ chồng ông, hiện bà C không thể tham gia nên ông V đứng ra chịu hoàn toàn trách nhiệm trả toàn bộ số nợ cho Ngân hàng. Ý kiến của ông V cũng là ý kiến của bà C, ông V chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Yên C:

Tại biên bản lấy lời khai ngày 17 tháng 9 năm 2021 tại Trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Gia Lai, bà Trần Thị Yên C thừa nhận vợ chồng bà có vay Ngân hàng số tiền 400 triệu đồng và để đảm bảo khoản vay có thể chấp tài sản đảm bảo là Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất. Tòa án đã nhiều lần tiến hành tổng đạt văn bản đúng theo quy định, như: Thông báo thụ lý, thông báo phiên hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử,... cho bà C thông qua quản giáo Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai và bà C biết rõ yêu cầu khởi kiện của Agribank về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

+ Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành tố tụng theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Nguyên đơn, bị đơn có ý thức chấp hành pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành giải quyết, xét xử vắng mặt là đúng quy định của pháp luật.

+ Về nội dung: Việc bị đơn không trả nợ cho nguyên đơn theo đúng thời hạn thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng hai bên đã ký là vi phạm hợp đồng tín dụng và các quy định của pháp luật. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về đòi nợ theo hợp đồng tín dụng và đề nghị xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là có căn cứ.

Từ những phân tích nhận định trên đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và quyết định:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải liên đới trả số tiền nợ gốc: 398.000.000 đồng và lãi theo Hợp đồng tín dụng, quy định tại Điều 466, 468 Bộ luật dân sự.

Án phí sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Quang V và bà Trần Thị Yến C có hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố 5, thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai; Đây là tranh chấp hợp đồng dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, sự việc trên thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện.

[2] Về pháp luật nội dung

Hợp đồng tín dụng số 5023LAV201900619/HĐTD ngày 07/5/2019 giữa Agribank với bị đơn ông Lê Quang V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Yến C thấy rằng các bên tự nguyện giao kết thực hiện hợp đồng và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật. Vậy Hợp đồng tín dụng trên hoàn toàn phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng bị đơn ông Lê Quang V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Yến C đã vi phạm nghĩa vụ của hợp đồng tín dụng trên đã bị chuyển sang nợ quá hạn. Từ ngày vay đến ngày

24/5/2021 ông Lê Quang V đã trả được số tiền: 77.885.370 đồng và đã thanh toán lãi trong hạn đến hết ngày 25/02/2021. Cụ thể: Trả Nợ gốc: 2.000.000 đồng; lãi: 75.885.370 đồng. Đến nay (ngày 23/3/2022) ông V còn nợ lại số tiền là: 447.088.939 đồng. Trong đó:

+Nợ gốc: 398.000.000đồng

+ Nợ lãi trong hạn: 40.416.082đồng

+ Nợ lãi quá hạn: 8.672.857đồng.

Xét yêu cầu của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn C nhánh huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai buộc ông Lê Quang V phải liên đới trả số tiền tổng cộng là: 447.088.939 đồng và lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng trên. Tuy nhiên, quá trình thực hiện hợp đồng bà C có ký tên vào bên cho vay, số tiền vay sử dụng chung cho gia đình và khi làm việc ông V, bà C đều thừa nhận số tiền nợ Ngân hàng nên buộc ông Lê Quang V, bà Trần Thị Yến C phải liên đới trả nợ cho ngân hàng là có căn cứ chấp nhận.

[3] Để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì vợ chồng ông V, bà C có thể chấp tài sản bằng Phụ lục bổ sung, sửa đổi Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 5023LAV201700381/PLHĐTC ngày 07/5/2019 do UBND thị trấn Phú Thiện chứng thực ngày 07/5/2019 và đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Gia Lai – C nhánh huyện Phú Thiện, cụ thể như sau: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất Lô số 01, khu C, khu dân cư 19 thuộc khu TTHC huyện Phú Thiện, Gia Lai, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BM 693091 số vào sổ cấp GCN: HH00117 do UBND huyện Phú Thiện cấp ngày 23/02/2013.

Kết quả xem xét, thẩm định tại chỗ vào ngày 08/12/2021, được xác định như sau: Tại thời điểm xem xét, thẩm định tại chỗ thì quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất là Nhà cấp 4 có vị trí : Số 02 Bùi Thị Xuân, tổ dân phố 5, thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai thuộc sở hữu của ông Lê Quang V- bà Trần Thị Yến C.

Xét yêu cầu của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn C nhánh huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai về việc xử lý tài sản thế chấp trên thấy rằng: Đây là tài sản chung của vợ chồng, việc ông V ,bà C thế chấp quyền tài sản trên nhằm đảm bảo thực hiện hợp đồng tín dụng và đã được chứng thực, đăng ký của Cơ quan có thẩm quyền. Xét thấy hợp đồng thế chấp tài sản trên là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật, do vậy cần thiết phải xử lý, phát mãi tài sản trên đúng theo hợp đồng trong trường hợp ông Lê Quang V, bà Trần Thị Yến C không trả hết nợ cho Ngân hàng.

[4] Về C phí xem xét, thẩm định tại chỗ: C phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng, ông Lê Quang V và bà Trần Thị Yến C phải chịu. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng C phí này nên cần buộc ông V và bà C có nghĩa vụ thanh toán lại

5.000.000 đồng cho của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn C nhánh huyện Phú Thiện là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng được chấp nhận toàn bộ nên ông Lê Quang V và bà Trần Thị Yến C phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm của vụ kiện là 21.883.558 đồng ($20.000.000 + 47.088.939 \times 4\% = 21.883.558$ đồng) để sung vào quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, 35, 39; khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; 228, Điều 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 288, 357, 463, 466, khoản 2 Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26, khoản 2 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

1. Buộc ông Lê Quang V và bà Trần Thị Yến C phải liên đới thanh toán toàn bộ số nợ gốc và lãi cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – C nhánh huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai số tiền là: **447.088.939** đồng (*Bốn trăm bốn mươi bảy triệu không trăm tám mươi tám nghìn chín trăm ba mươi chín đồng*). Trong đó nợ gốc: 398.000.000 đồng ; nợ lãi trong hạn và quá hạn: 49.088.939 đồng.

Kể từ ngày 24/3/2022, bị đơn ông Lê Quang V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Yến C còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất Ngân hàng cho vay.

2. Trường hợp ông Lê Quang V và bà Trần Thị Yến C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đầy đủ gốc và lãi thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý, phát mãi tài sản thế chấp mà ông Lê Quang V và Trần Thị Yến C đã thế chấp theo Hợp đồng đảm bảo số 5023LAV201700381/HĐTC ngày 05/4/2017 được UBND thị trấn Phú Thiện chứng thực ngày 10/4/2017, Phụ lục bổ sung, sửa đổi Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất

số: 5023LAV201700381/PLHĐTC ngày 07/5/2019 do UBND thị trấn Phú Thiện chứng thực ngày 07/5/2019 và đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Gia Lai – C nhánh huyện Phú Thiện ngày 10/4/2017, đã được các bên ký kết để thu hồi nợ.

3. Về án phí: Buộc ông Lê Quang V và bà Trần Thị Yến C chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 21.883.558 đồng ($20.000.000 + 47.088.939 \times 4\% = 21.883.558$ đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước.

Trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - C nhánh huyện Phú Thiện số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007574 ngày 01/6/2021 của C cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

4. Về C phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

Buộc ông Lê Quang V và bà Trần Thị Yến C có nghĩa vụ thanh toán lại C phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - C nhánh huyện Phú Thiện.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phú Thiện;
- C cục THA DS huyện Phú Thiện;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Ksor Juh